

Khu BTTN Phong Quang

Tên khác

Không

Tỉnh

Hà Giang

Tình trạng

Quyết định

Ban quản lý được thành lập

Có

Vĩ độ

22°50' - 23°04' vĩ độ Bắc

Kinh độ

104°50' - 105°01' độ kinh Đông

Vùng địa lý sinh học

06a - Nhiệt đới Nam Trung Hoa



Tình trạng bảo tồn

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Phong Quang ở huyện Vị Xuyên và Quản Bạ, tỉnh Hà Giang. Phong Quang là khu bảo tồn thiên nhiên theo Quyết định Số 194/CT, ngày 9/8/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) với diện tích 2.000 ha, thuộc tỉnh Hà Tuyên trước đây (Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn 1997). Dự án đầu tư khu bảo tồn do Phân viện ĐTQH Rừng Tây Bắc xây dựng năm 1997 (Đới Văn Thọ 1997). Dự án đã được Bộ NN và PTNT phê duyệt ngày 11/12/1997 theo Công văn Số 4564/NN KH/CV, và được Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Giang ra quyết định thành lập Số 59/UB-QD, ngày 17/1/1998. UBND tỉnh Hà Giang cũng đã có quyết định thành lập Ban quản lý khu bảo tồn ngày 26/5/1998 (Chi cục Kiểm lâm Hà Giang 2000).

Theo dự án đầu tư, Khu Bảo tồn Thiên nhiên Phong Quang có diện tích 18.840 ha, bao gồm phân khu bảo vệ nghiêm ngặt 11,152 ha, phân khu phục hồi sinh thái 7,145 ha, và khu hành chính dịch vụ 543 ha. Vùng đệm khu bảo tồn rộng 10.500 ha, cũng được chia thành 2 phân khu (Đới Văn Thọ 1997). Khu bảo tồn hiện tại do Chi cục Kiểm lâm tỉnh trực tiếp quản lý. Khu Bảo tồn Thiên

nhiên Phong Quang có trong danh lục đề xuất các khu rừng đặc dụng của Việt Nam đến năm 2010 với diện tích 8.318 ha (Cục Kiểm lâm 1998).

Địa hình và thủy văn

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Phong Quang ở phía tây bắc tỉnh Hà Giang, giáp biên giới Trung Quốc. Khu bảo tồn nằm trên một đường đông núi, chạy dài từ tây bắc xuống đông nam, từ biên giới Trung Quốc đến thị xã Hà Giang. Khu bảo tồn có địa hình dốc và gồ ghề, độ cao dao động từ 300 đến 1.310 m. Lớp đá chính bên dưới là đá vôi lẫn ít đá phiến và đá phiến cát.

Bờ phía đông khu bảo tồn phần lớn lấy sông Pác Xum làm ranh giới. Đây là một nhánh đổ vào sông Lô, hình thành nên ranh giới tây nam của khu bảo tồn. Hai sông gặp nhau ở thị xã Hà Giang, từ đó sông Lô chảy xuôi hướng đông nam và gặp sông Hồng ở Việt Trì.

Đa dạng sinh học

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Phong Quang có 2 kiểu rừng chính: rừng thường xanh trên đất thấp và rừng thường xanh trên núi thấp. Rừng thường xanh đất thấp phân bố dưới 800 m, có 5.656 ha nhưng đã bị tác động và phân cắt mạnh. Rừng

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Phong Quang

thường xanh núi thấp phân bố từ độ cao trên 800 m, với 2.484 ha. Khu hệ thực vật ưu thế bởi loài Nghiến *Burretiodendron tonkinensis*, và các loài thuộc họ Dẻ Fagaceae, Long não Lauraceae và Hồng xiêm Sapotaceae (Đới Văn Thọ 1997).

Ngoài 2 kiểu rừng trên, ở khu bảo tồn còn có một số vùng nhỏ có 2 kiểu rừng phụ là loại rừng hỗn giao cây lá rộng và lá kim, với diện tích 58 ha, điển hình là các loài Kim giao *Decussocarpus fleuryi* và Pơ mu *Fokienia hodginsii*. Rừng lùn có diện tích 120 ha với các loài cây thấp, đường kính nhỏ, trên thân có nhiều loài thực vật cộng sinh. Trảng cỏ và cây bụi cũng phổ biến ở đai thấp do sự tác động của con người (Đới Văn Thọ 1997).

Tổng số đã phát hiện 377 loài thực vật bậc cao có mạch thuộc 109 họ ở khu bảo tồn. Trong số đó có 7 loài được ghi trong Nghị định Số 18/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng ngày 17/1/1992 như Hoàng đàn *Cupressus torulosa*, Lát hoa *Chukrasia tabularis* và Trầm hương *Aquilaria crassna*.

Theo dự án đầu tư (Đới Văn Thọ 1997), tại đây có 213 loài động vật, gồm 55 loài thú, 125 loài chim, 21 loài bò sát và 12 loài ếch nhái. Trong số đó có 32 loài ghi trong *Sách Đỏ Việt Nam, Phần động vật*. Đặc biệt, có nhiều loài Linh trưởng như loài Vọc má trắng *Semnopithecus francoisi francoisi*, Vọc xám *S. phayrei* và đặc biệt có Vọc mũi hếch *Pygathrix avunculus*, là loài Vọc đang bị đe dọa tuyệt chủng toàn cầu (Đới Văn Thọ 1997). Không rõ nguồn thông tin về thông tin ghi nhận các loài Linh trưởng nói trên, có thể qua phỏng vấn thợ săn hoặc tư liệu cũ và dự đoán giả định. Do đó, cần có nghiên cứu tiếp theo để làm rõ nhận định về sự hiện diện của loài trên tại Phong Quang.

Các vấn đề về bảo tồn

Tổng cộng có 5.375 nhân khẩu đang sinh sống trong khu bảo tồn thuộc các nhóm dân tộc Tày, Nùng, Dao, H'Mông, Kinh, Hán và Giáy, trong khi đó vùng đệm có 1.300 người. Các gia đình sống trong khu bảo tồn và vùng đệm trung bình thiếu ăn 2 tháng mỗi năm. Theo Chi cục Kiểm lâm Hà Giang việc khai thác gỗ tận dụng bất

hợp pháp của nhân dân địa phương là đe dọa lớn nhất đối với đa dạng sinh học trong khu bảo tồn (Chi cục Kiểm lâm Hà Giang 2000).

Các giá trị khác

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Phong Quang có vai trò quan trọng trong việc bảo vệ vùng rừng đầu nguồn sông Lô.

Các dự án có liên quan

Chưa có thông tin.

Tài liệu tham khảo

Đới Văn Thọ (1997) [Investment plan for Phong Quang Nature Reserve, Ha Giang province]. Hanoi: North-western Sub-FIPI. In Vietnamese.

Chi cục Kiểm lâm tỉnh Hà Giang (2000) [Thông tin về các khu rừng đặc dụng Việt Nam]. Hà Giang: Chi cục Kiểm lâm tỉnh Hà Giang.